

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 22-09-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cử và bà Trần Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn T - Sinh ngày 13 tháng 7 năm 1992, tại: huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm T, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và con bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án: Tại Bản án số 17/2021/HSST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Văn T 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 10.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Lê Văn T chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2021, chưa chấp hành hình phạt bổ sung và án phí.

Tiền sự:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC ngày 03/3/2012 của Công an xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Văn T 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Lê Văn T chưa chấp hành nộp phạt.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 319/QĐ-XPHC ngày 10/10/2016 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Văn T 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Lê Văn T chưa chấp hành nộp phạt.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 168/QĐ-XPHC ngày 01/10/2019 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Văn T 4.000.000 đồng về hành vi “ Gây rối trật tự công cộng”. Lê Văn T chưa chấp hành nộp phạt.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 12/2013/HSST ngày 14/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt Lê Văn T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời

gian thử thách 18 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”, án phí 200.000 đồng. Lê Văn T chấp hành xong án phí ngày 27/6/2013, chấp hành xong hình phạt ngày 14/11/2014.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC ngày 24/8/2013 của Công an xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Văn T 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Lê Văn T đã chấp hành nộp phạt ngày 18/01/2021.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 165/QĐ-XPHC ngày 12/3/2016 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Văn T 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Lê Văn T đã chấp hành nộp phạt ngày 07/6/2016.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 220/QĐ-XPHC ngày 01/8/2016 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Văn T 500.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”. Lê Văn T đã chấp hành nộp phạt ngày 06/8/2016.

- Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 01/QĐ-TA ngày 10/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T trong thời hạn 12 tháng. Lê Văn T chấp hành xong ngày 15/8/2018.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 12/11/2019 của Công an xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Văn T 750.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Lê Văn T đã chấp hành nộp phạt ngày 19/11/2019.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 72/QĐ-XPHC ngày 21/5/2022 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Văn T 3.500.000 đồng về hành vi “Mang vũ khí trong người nhằm mục đích cố ý gây thương tích”. Lê Văn T đã chấp hành nộp phạt ngày 27/5/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/5/2023 đến ngày 26/5/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Lê Thị C, sinh năm: 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm P, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Hoàng Văn C (vắng mặt);

+ Anh Nguyễn Văn H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 17/5/2023, Lê Văn T cùng với hai người bạn mới quen, T chỉ biết một người tên là Q (Lớp) ở thành phố Tam Điệp, người còn lại là bạn của Q, T không biết tên, tuổi và địa chỉ, đi uống bia tại thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Sau khi uống bia xong, T và hai người bạn rủ nhau đi hát Karaoke ở thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/5/2023 thì cả ba ra về, khi ra đến cửa quán hát, T gặp anh Hoàng Văn C, sinh năm 1992 trú tại xóm K, xã Y, huyện Yên Mô và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1979 trú tại xóm C, xã Y,

huyện Yên Mô là bạn của T. T rủ tất cả về xã Yên Từ, huyện Yên Mô để tìm quán uống rượu tiếp, tuy nhiên do các quán đóng cửa hết nên cả năm người tiếp tục đi về xã Yên Phong, huyện Yên Mô. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36T1-0707, nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đen-bạc đi trước, anh Q chở bạn đi phía sau cùng với các anh C, H. Khi đi đến ngã ba Lồng, xã Yên Phong, huyện Yên Mô thì xe của anh Q bị hết xăng nên dừng lại. Lúc này, T có ý định tìm ông ti ô để chuyển xăng từ xe của T sang xe Q, T dựng xe trước cổng phụ Chợ Lồng, rồi đi bộ vào trong chợ với mục đích vào ki ốt bán hoa của bà Lê Thị C sinh năm 1970, trú tại xóm P, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để mượn ông (bà C có anh em họ với T). Khi đi đến gần Ki ốt của bà C, T nhìn thấy cửa cuốn (loại cửa cuốn kéo bằng tay) hé mở khoảng 50 cm, qua ánh sáng đèn điện, T nhìn thấy bà C mặc quần đùi đang nằm ngủ một mình, chân hướng ra ngoài, cách cửa cuốn khoảng 01 mét, đầu hướng vào trong tường. Do đã uống rượu nên khi nhìn thấy bà C thì T nảy sinh ý định hiếp dâm bà C. Vì biết bạn còn đang chờ bên ngoài nên T đi ra bảo anh Q “Cô ấy ngủ rồi” nên anh Q nhặt túi nilon ở đường cùng anh C tháo xăng từ xe mô tô của anh C sang xe cho anh Qg, sau đó mọi người ra về. T điều khiển xe máy của mình vào bên trong chợ Lồng, rồi đi bộ đến ki ốt, cúi người chui qua khe cửa cuốn đi vào bên trong ki ốt, thấy bà C đang ngủ, T bước đến nằm đè lên người bà C, bà C tỉnh dậy hô lên “Ồi giờ ơi cái gì vậy”, do sợ bà C phát hiện ra mình nên T dùng đầu và cổ của mình đè sát vào vùng cổ bên trái của bà C để giữ không cho bà C vùng vẫy và cũng để giấu mặt không cho bà C phát hiện ra mình, tay phải T tự cởi quần đùi và quần sịp của T ra, tay trái T giữ vào cạp quần đùi bà C. Sau khi cởi hết quần của mình ra thì T dùng tay trái kéo quần đùi và quần lót của bà C xuống đến đầu gối, rồi T co người dùng chân trái đẩy quần đùi và quần lót của bà C ra khỏi chân bà C. T dùng môi hôn vào má, môi và cổ bà C, bà C lắc đầu liên tục sang hai bên không để T hôn, T vẫn dùng đầu đè sát vào vùng cổ bà C để bà C không vùng vẫy được. T dùng hai tay đẩy hai đùi bà C sang hai bên rồi đưa dương vật đang cương cứng của T vào âm hộ của bà C, hai tay T lại đưa lên nắm vào hai bàn tay của bà C đè sang hai bên để giữ, sau đó T dùng lực đẩy dương vật cọ sát ra vào trong âm hộ của bà C khoảng 3 phút thì bà C bảo “Đề em dậy bật quạt với đóng cửa để điều hòa cho nó mát”, bà C nói như vậy với ý định tìm cơ hội bỏ chạy ra ngoài, T buông tay ra chống ở hai bên hông của bà C, lúc này bà C nghiêng người sang trái để đứng dậy thì T dùng hai tay ôm qua bụng bà C từ phía sau, nâng bà C lên trong tư thế quỳ gối hai chân, hai tay chống xuống chiếu, T không cho bà C đứng dậy mà tiếp tục đưa dương vật của mình vào âm hộ của bà C từ phía sau, hai tay T ôm, giữ hai bên hông bà C, rồi tiếp tục dùng lực đẩy dương vật của mình vào âm hộ của bà C được khoảng 3 phút thì T xuất tinh vào trong âm hộ của bà C. Xuất tinh xong T rút dương vật ra khỏi âm hộ bà C, tay cũng buông bà C ra, thấy vậy bà C không mặc quần mà bò luôn qua khe cửa cuốn của ki ốt và hô “Ồi làng ơi, cướp, cướp, cướp giết”, thấy vậy T hoảng sợ không kịp mặc quần mà bò qua khe cửa cuốn ra khỏi ki ốt và chạy về phía xe mô tô của mình dựng trước đó ở phía trong cổng chính của chợ rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Sau khi T điều khiển xe đi khỏi ki ốt, bà C nhặt chiếc quần lót của bà mặc bị T cởi ra bỏ vào thùng rác trong chợ Lồng, sau đó tắm rửa vệ sinh cá nhân. Đến 8 giờ ngày 18/5/2023, bà C đến Công an xã Yên Phong, huyện Yên Mô trình báo sự việc. Chiều cùng ngày biết không thể che giấu được hành vi của mình, Lê Văn T đến Công an huyện Yên Mô đầu thú và khai báo

toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 18/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình giám định pháp y sinh dục đối với bà Lê Thị C và ngày 24/5/2023 trưng cầu giám định pháp y sinh dục đối với Lê Văn T

Đối với bà Lê Thị C: Tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục số 016/KLXHTD-TTPY ngày 26/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Màng trinh kiểu hình “Băng rua”, giãn rộng đứt lọt ≥ 01 ngón tay, có vết rách cũ tại vị trí 3; 5; 6; 7; 9 giờ, vết rách từ bờ tự do đến gốc màng trinh. Hiện tại không xác định được thời gian tổn thương. Âm hộ, âm đạo không có tổn thương.

- Các bệnh lây truyền qua đường tình dục, sự có thai: không có.

- Các dấu vết thương tích, cơ chế hình thành thương tích : Không có.

Đối với Lê Văn T: Tại bản kết luận giám định khả năng tình dục nam số 017/KLKNTD-TTPY ngày 26/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Tại thời điểm giám định, dương vật của Lê Văn T có cấu trúc bình thường và đủ khả năng sinh lý làm cương cứng để quan hệ tình dục.

- Kết quả xét nghiệm HIV của Lê Văn T: Tại thời điểm giám định HIV (-) âm tính; HCV (-) âm tính; HbsAg (+) dương tính.

Ngày 19/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định ADN. Tại bản kết luận giám định số 3742/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Các sợi, lông đều là lông, tóc người trong đó có 01 sợi là lông, tóc không phải của Lê Văn T, 06 sợi lông, tóc còn lại không giám định được do không có gốc. Không phát hiện thấy tinh trùng bám dính trên tất cả các mẫu còn lại.

Ngày 25/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định về sinh học. Tại bản kết luận giám định số 3924/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Không phát hiện thấy tế bào của Lê Văn T bám dính trong các mẫu: Dịch âm đạo, tế bào da hai vú, tế bào da hậu môn của bà Lê Thị C.

Ngày 02/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình giám định kỹ thuật số và điện tử dữ liệu video camera ghi hình (Cơ quan điều tra đã trích xuất dữ liệu camera an ninh ghi hình của Công an xã Yên Phong tại khu vực ngã 3 chợ Lồng, xã Yên Phong, huyện Yên Mô). Tại bản kết luận giám định số 671/KL-KTHS-KTS &ĐT ngày 23/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 03 tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 05 tháng 9 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Văn T tra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội “Hiếp dâm” theo khoản 1 Điều 141 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Hiếp dâm”.

- Áp dụng khoản 1 điều 141; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 18/5/2023.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 quần đùi bằng vải màu đen; 01 chiếc quần sịp bằng vải dạng lưới, 01 chiếc áo phong ngắn tay bằng vải màu đen thu giữ của Lê Văn T.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Bị cáo Lê Văn T nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan T hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Lê Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 01 giờ 14 phút ngày 18/5/2023, tại ki ốt bán hoa của bà Lê Thị C bên trong chợ Lông, thuộc xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Lê Văn T đã chui qua cửa cuốn vào bên trong ki ốt, nắm đèn lên người, giữ, cởi quần áo của mình và bà C để giao cấu với bà Lê Thị C mà không được sự đồng ý của bà C. Sau khi Lê Văn T xuất tinh xong, lợi dụng sơ hở của T, bà C đã chạy ra ngoài ki ốt hô hoán, lúc này T hoảng sợ bỏ lại quần đùi và quần sịp chạy ra chỗ để xe mô tô lấy xe đi về nhà.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền được bảo vệ về danh dự, nhân phẩm của con người, một khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc giao cấu trái ý muốn của người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý dùng bộ phận sinh dục của mình xâm nhập vào bộ phận sinh dục của bà C trong khi không được sự đồng ý của bà C. Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã phạm vào tội “Hiếp dâm” được quy định tại khoản 1 Điều 141 của Bộ luật Hình sự

nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đối với bị cáo theo bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 141. Tội hiếp dâm.

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục trái ý muốn của nạn nhân, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....
[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án tại bản án số 17/2021/HSST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng tới danh dự, nhân phẩm của bà Lê Thị C, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa ra xét xử, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi khác nhau nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không có yêu cầu về phân trách nhiệm dân sự nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 quần đùi bằng vải màu đen, 01 chiếc quần sịp bằng vải dạng lưới, 01 chiếc áo phong ngắn tay bằng vải màu đen thu giữ của Lê Văn T, tại phiên tòa bị cáo xác định những tài sản trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội: Hiếp dâm.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 18/5/2023.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 quần đùi bằng vải màu đen, 01 chiếc quần sịp bằng vải dạng lưới, 01 chiếc áo phong ngắn tay bằng vải màu đen thu giữ của Lê Văn T.

Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô ngày 06/9/2023.

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh